

PHỤ LỤC 1

NGUỒN NGUỒN DỰ PHÒNG VÀ NGUỒN NGÂN SÁCH PHƯỜNG CHƯA PHÂN BỐ ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2025

ĐVT: triệu đồng

STT	Quyết định	Ngày	Đơn vị	Nội dung	Tổng cộng	Nguồn chi An ninh trật tự ATXH	Nguồn sự nghiệp kinh tế	Nguồn cải cách tiền lương (chuyển nguồn)	Nguồn dự phòng
I	Nguồn ngân sách đầu năm				2.033,00	83,00	182,00	170,00	1.598,00
II	Nguồn ngân sách đã bổ sung				1.307,89	62,11	181,85	170,00	893,93
1	19/QĐ-UBND	8/19/2025	Công an phường Đắk Cấm	Về việc hỗ trợ kinh phí năm 2025 cho công an phường Đắk Cấm	52,28	52,28			
2	27/QĐ-UBND	8/27/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Về việc bổ sung kinh phí thực hiện công tác Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024	524,43				524
3	38/QĐ-UBND	9/16/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Bổ sung kinh phí mua vật tư, bảo hộ và công phun hoá chất phục vụ công tác khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi năm 2025	25,26	-			25
4	39/QĐ-UBND	9/17/2025	Ủy ban MTTQ VN phường	Về việc tạm cấp kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường Đắk Cấm nhiệm kỳ 2025-2030	200,00				200
5	57/QĐ-UBND	10/16/2025	Trung tâm VHTTDL&TT	Kinh phí tổ chức Đại hội Thể dục thể thao phường Đắk Cấm lần thứ I năm 2025	160,00	-			160,00
6	51/QĐ-UBND	10/7/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Kp sửa chữa, cải tạo công trình: Khắc phục hư hỏng tuyến đường HCM đoạn qua địa bàn phường Đắk Cấm và tuyến đường Thu Bồn nối dài, phường Đắk Cấm	57,46	-	57,46		
7	64/QĐ-UBND	10/26/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Kinh phí khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự	9,83	9,83			
8	65/QĐ-UBND	10/28/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Kinh phí trợ cấp hưu trí theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ	170,00			170,00	
9	66/QĐ-UBND	11/4/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Kinh phí khen thưởng cho 24 thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường Đắk Cấm năm 2025	84,24	-			84,24
10	74/QĐ-UBND	11/13/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Đối ứng CT MTQG xây dựng nông thôn mới	30,00		30,00		
11	82/QĐ-UBND	11/18/2025	Ủy ban MTTQ VN phường	Về việc cấp chính thức kinh phí tổ chức đại hội UBMTTQVN phường nhiệm kỳ 2025-2030	100,00	-			100,00
12	84/QĐ-UBND	11/21/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Kp thực hiện công trình: Sửa chữa, lắp đặt bổ sung biển báo giao thông, bảng tên đường và sơn gờ giảm tốc một số tuyến đường trên địa bàn phường Đắk Cấm	94,39	-	94,39		

PHỤ LỤC 2
NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2025

ĐVT: triệu đồng

STT	Quyết định	Ngày	Đơn vị	Nội dung	Nguồn tỉnh
I	Nguồn được bổ sung				28.070,26
II	Đã phân bổ cho các đơn vị				23.349,26
1	20/QĐ-UBND	8/19/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Nghị định 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ (đợt 1)	10.819,51
2	28/QĐ-UBND	8/27/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Bổ sung kinh phí hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ năm 2025 từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu	30,00
3	30/QĐ-UBND	8/31/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Kinh phí tặng quà nhân dân nhân kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9	2.910,50
5	49/QĐ-UBND	9/17/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	KP xác định giá đất cụ thể khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Sửa chữa nâng cấp đập Đăk Cấm	258
6	53/QĐ-UBND	10/8/2025	Các đơn vị dự toán thuộc phường Đăk Cấm	Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Nghị định 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ (đợt 2)	7.521,53
7	58/QĐ-UBND	10/18/2025	Trường MN Hoa Sữa	Kinh phí chi trả chế độ đối với biên chế giáo viên bổ sung năm học 2024-2025	86,00
8	65/QĐ-UBND	10/28/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Kinh phí trợ cấp hưu trí theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ	988,00
9	66/QĐ-UBND	11/4/2025	Văn phòng Đảng ủy	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025	112,61
10	83/QĐ-UBND	11/18/2025	Phòng Kinh tế, HT&ĐT	Kinh phí hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai của phường Đăk Cấm	522,95
11	82/QĐ-UBND	11/18/2025	UBMT TQVN phường	Về việc cấp chính thức kinh phí tổ chức đại hội UBMTTQVN phường nhiệm kỳ 2025-2030	100,00

Phụ lục 3
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH PHƯỜNG ĐẮK CẨM

DVT

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương/Quyết định phê duyệt dự án			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 đã giao				Điều chỉnh trung hạn (Tăng/Giảm)						Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 , chỉnh, bổ sung			
				Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:	Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	XDCB tập trung		Nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...		Tổng cộng	Trong đó:	
						Ngân sách địa phương		XDCB tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...		Giảm	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng		XDCB tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
	TỔNG SỐ (A+B)						199.797	132.574	62.290	4.933	-11.544	-90.852	15.717	-23.063	91.588	-4.933	0	188.254	57.439	130.815
A	NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ (Các dự án tiếp nhận từ thành phố Kon Tum cũ)						199.797	132.574	62.290	4.933	-12.279	-90.852	15.717	-23.063	90.852	-4.933	0	187.518	57.439	130.079
I	CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025				251.064	187.481	185.127	132.574	47.620	4.933	2.391	-90.852	15.717	-8.393	90.852	-4.933	-	187.518	57.439	130.079
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3432-23/12/2020	129.774	96.191	108.932	81.241	27.691		0	-81.241	-		81.241	-	-	108.932	-	108.932
2	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	4794-20/12/2021	10.940	10.940	10.940	9.611	1.329		0	-9.611	-		9.611	-	-	10.940	-	10.940
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngõ Mây và xã Đăk Cẩm, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	2309-28/6/2022; 4336-14/11/2022;21 8-19/01/2023	105.400	75.400	60.322	41.722	18.600		7.324		15.717	-8.393		-	-	67.646	57.439	10.207
4	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải của Lò giết mổ gia súc tập trung trên địa bàn thành phố Kon Tum.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	1681/QĐ-UBND - 17/7/2024 ; 1521/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025	4.950	4.950	4.933	-	4.933		-4.933		-		-	-4.933	-	-	-	-
II	DANH MỤC DỰ ÁN ĐƯA RA KHỎI KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH	(Dự án do cấp huyện cũ phê duyệt nhưng chưa thực hiện)			2.118.004	2.118.004	14.670	-	14.670	-	-14.670	-	-	-14.670	-	-	-	-	-	-
5	Đầu tư nâng cấp đường Lê Đức Thọ (đường quy hoạch số 10 cũ), phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	4443-26/11/2021	5.089	5.089	4.835		4.835		-4.835			-4.835				-		
6	Nâng cấp đường Lương Ngọc Tôn (Đoạn Trần Khánh Dư -Bùi Hữu Nghĩa), phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	2218-21/6/2022	1.193	1.193	1.193		1.193		-1.193			-1.193				-		
7	Đường Trục chính, Cụm CN-TTCN Thanh Trung, P. Ngõ Mây, TP. Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3109-01/12/2020	12.621	12.621												-		
8	Đường Trần Huy Liệu, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum; hạng mục: Mặt đường và hệ thống thoát nước	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3094-01/12/2020	2.667	2.667												-		
9	Đường Trương Hán Siêu (đoạn Hàm Nghi - Ure)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3095-01/12/2020	3.007	3.007												-		
10	Đường Lương Ngọc Tôn (đoạn Duy Tân - Trần Khánh Dư)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3093-01/12/2020	7.042	7.042	7.042		7.042		-7.042			-7.042				-		

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương/Quyết định phê duyệt dự án		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 đã giao				Điều chỉnh trung hạn (Tăng/Giảm)						Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 , chính, bổ sung				
				Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:	Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	XDCB tập trung		Nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...		Tổng cộng	Trong đó:	
						Ngân sách địa phương		XDCB tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi phí		Giảm	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng		XDCB tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất
11	Đường Bùi Hữu Nghĩa (đoạn Ure - Đặng Xuân Phong)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	3092-01/12/2020	10.231	10.231			-								-			
12	Trường Mầm non Hoa Sữa, thành phố Kon Tum, hạng mục: Nhà học 08 phòng, nhà hiệu bộ, bếp ăn và các hạng mục phụ trợ.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	4335-11/11/2022;1466-11/7/2023	14.960	14.960	1.000		1.000		-1.000			-1.000			-			
13	Nhà làm việc Ban Chỉ huy Quân sự phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	244-6/2/2023	900	900	600		600		-600			-600			-			
14	Đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển khu dân cư phía Tây xã Đắk Cấm kết hợp với TTCN thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	5731-20/12/2019	279.212	279.212			-								-			
15	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến tránh đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	4372-28/12/2018;3465-30/9/2020;4454-27/11/2021	217.203	217.203			-								-			
16	Chỉnh trang đô thị đầu tư cơ sở hạ tầng kết hợp khai thác quỹ đất khu đất dọc hai bên đường Võ Nguyên Giáp đến nút giao Tỉnh lộ 671 xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	4793-20/12/2021	1.499.940	1.499.940			-								-			
17	Đầu tư cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất khu vực phía Bắc phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	4795-20/12/2021	63.939	63.939			-								-			
B	NGUỒN NGÂN SÁCH PHƯỜNG				736	0	0	0	0	0	736	0	0	0	736	0	0	736	0	736
1	Trường Mầm non Hoa Ngọc Lan, hạng mục: Xây mới 01 phòng học (bao gồm nhà vệ sinh khép kín) tại Điểm trường thôn 5, phường Đắk Cấm.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	32-05/9/2025	736	0	0	0	0	0	736			736			736		736	

Triệu đồng

sau điều
Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...
22
0
0
-
-
-
-
-
-

sau điều
Nguồn tặng thu, tiết kiệm chi...
0

#REF!

Phụ lục 4
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH PHƯỜNG ĐẮK CẨM

DVT: Tỷ

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương/Quyết định phê duyệt dự án			Kế hoạch năm 2025				Điều chỉnh KHV năm 2025 (Tăng/Giảm)						Kế hoạch năm 2025 sau điều chỉnh				
				Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:	Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	XDCB tập trung		Nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...		Tổng cộng	Trong đó:		
						Ngân sách địa phương		XDCB tập trung	Thu SDD	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...		Giảm	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng		XDCB tập trung	Thu SDD	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi...
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	TỔNG SỐ (A+B)						96.953	31.733	63.320	1.900	-21.091	0	15.717	-37.500	736	-44	0	75.862	47.450	26.556	1.856
A	NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ (Các dự án tiếp nhận từ thành phố Kon Tum cũ)						96.953	31.733	63.320	1.900	-21.827	0	15.717	-37.500	0	-44	0	75.126	47.450	25.820	1.856
I	CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025				984.645	921.062	96.953	31.733	63.320	1.900	- 21.827	-	15.717	-37.500	-	-44	-	75.126	47.450	25.820	1.856
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3432-23/12/2020	129.774	96.191	4.710	-	4.710		-4.710			-4.710				-	-	-	-
2	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	4794-20/12/2021	10.940	10.940	9.672	9.611	61		-18			-18				9.654	9.611	43	-
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngõ Mây và xã Đăk Cẩm, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	2309-28/6/2022; 4336-14/11/2022;218-19/01/2023	105.400	75.400	30.515	22.122	8.393		7.324		15.717	-8.393				37.839	37.839	-	-
4	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	4374-28/12/2021;4454-27/11/2021	102.889	102.889	5.000	-	5.000		-5.000			-5.000				-	-	-	-
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	3130-03/12/2020	30.232	30.232	4.156	-	4.156		-1.714			-1.714				2.442	-	2.442	-
6	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	1589-03/7/2020;4337-14/11/2022	176.396	176.396	40.000	-	40.000		-16.665			-16.665				23.335	-	23.335	-
7	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải của Lò giết mổ gia súc tập trung trên địa bàn thành phố Kon Tum.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	1681/QĐ-UBND - 17/7/2024 ; 1521/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025	4.950	4.950	1.900	-	1.900		-44					-44		1.856	-	-	1.856
8	Chỉnh trang đô thị phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	1591-03/7/2020;864-30/3/2021	424.064	424.064	1.000	-	1.000		-1.000			-1.000				-	-	-	-
B	NGUỒN NGÂN SÁCH PHƯỜNG				736	0	0	0	0	0	736	0	0	0	736	0	0	736	0	736	0
1	Trường Mầm non Hoa Ngọc Lan, hạng mục: Xây mới 01 phòng học (bao gồm nhà vệ sinh khép kín) tại Điểm trường thôn 5, phường Đăk Cẩm.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đăk Cẩm	Phường Đăk Cẩm	32-05/9/2025	736	0					736		0		736			736		736	

riệu đồng

Ghi chú
23

#REF!